

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 30 tháng 9 năm 2021  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Phạm Hồng Diễm.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Lê Xuân Chính và bà Tần Thị Thanh.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nông Ngọc Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai*** tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2021/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Anh Thào Seo P. Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn DCT, thị trấn MK, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

***Bị đơn:*** Chị Giàng Thị P1. Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn DCT, thị trấn MK, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 6 năm 2021 và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Thào Seo P trình bày: Anh và chị Giàng Thị P1 tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012, đến năm 2014 anh chị mới tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương theo quy định của pháp luật. Sau khi

chung sống, anh chị sống hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, vì vậy trong cuộc sống thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Chị P1 thường xuyên bỏ nhà đi, đi đâu anh không biết. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Giàng Thị P1.

Về con chung: Trong quá tình chung sống, vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Thào Seo M, sinh ngày 16/2/2012. Khi ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M đến tuổi trưởng thành. Anh không yêu cầu chị P1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Thào Seo P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Giàng Thị P1 đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành xác minh của trưởng thôn và lấy lời khai của người làm chứng tại địa phương nơi chị P1 sinh sống thì được biết: Anh Thào Seo P và anh chị Giàng Thị P1 chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật năm 2014 và họ đã có 01 con chung. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh chị là do vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống thường xảy ra cãi chửi nhau, không quan tâm đến nhau.

Tòa án đã ra thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị P1 không có mặt nên không tiến hành hòa giải được, Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ và niêm yết tại địa phương theo quy định.

Tại phiên tòa, anh Thào Seo P vắng mặt, anh đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh. Chị P1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định, việc chấp hành pháp luật của bị đơn là chưa đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện sát nhân dân huyện Mường Khương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Thào Seo P được ly hôn chị Giàng Thị P1.

Về con chung: Giao cháu Thào Seo M, sinh ngày 16/02/2012 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị P1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Do nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý. Tuyên án phí, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thẩm quyền:** Anh Thảo Seo P khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giải quyết việc nuôi con chung với chị Giàng Thị P1 nên xác định đây là vụ án về Hôn nhân và gia đình. Chị P1 đăng ký hộ khẩu và cư trú tại thôn DCT, thị trấn MK, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Thảo Seo P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Giàng Thị P1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

#### **[2] Về quan hệ hôn nhân:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Anh Thảo Seo P và chị Giàng Thị P1 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật vào năm 2014 nên quan hệ hôn nhân giữa anh P và chị P1 là hợp pháp. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, trong cuộc sống thường xuyên xảy ra cãi vã, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy xét thấy tình trạng hôn nhân giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần phải xử cho anh Thảo Seo P được ly hôn chị Giàng Thị P1 là phù hợp. Quan hệ hôn nhân giữa anh P và chị P1 chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

**[3]. Về con chung:** Quá trình chung sống anh Thảo Seo P và chị Giàng Thị P1 có 01 người con chung là cháu Thảo Seo M, sinh ngày 16/2/2012. Anh Thảo Seo P có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã tiến hành hỏi ý kiến của cháu Thảo Seo M, nguyện vọng của cháu M là được ở với bố vì mẹ cháu thường xuyên vắng nhà. Nghề nghiệp chính của anh P là làm nghề sản xuất nông nghiệp, thu nhập hàng tháng khoảng 4.000.000 đồng/tháng. Vì vậy để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần cũng như đảm bảo việc học tập của cháu M ổn định, cần giao cháu Thảo Seo M cho anh P nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu M, chị P1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

**[4]. Về tài sản chung và nợ chung:** Do nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5]. Về án phí:** Anh Thào Seo P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Thào Seo P; xử cho anh Thào Seo P được ly hôn chị Giàng Thị P1.

2. *Về con chung:* Giao cháu Thào Seo M, sinh ngày 16/02/2012 cho anh Thào Seo P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị Giàng Thị P1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Anh Thào Seo P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo biên lai ký hiệu AC-21P, số 0006398, ngày 30 tháng 6 năm 2021.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Mường Khương,
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Hồng Diên**

